

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1644 /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2012

BAN THI ĐUA KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

CÔNG VĂN BẢN

Số: 1028

Ngày 5 tháng 11 năm 2012

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 7915/TTr-BKHĐT ngày 11 tháng 10 năm 2012 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1814/TTr-BTĐKT ngày 25 tháng 10 năm 2012,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 10 tập thể và 13 cá nhân (có danh sách kèm theo), đã có nhiều thành tích trong quá trình tham gia tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2011, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

**Điều 3.** Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Phạm Viết Muôn,  
Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b), Mai 10

KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc



**DANH SÁCH  
ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Đầu tiên kèm theo Quyết định số 1644/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2012  
của Thủ tướng Chính phủ)*

---

**I. TẬP THỂ:**

1. Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
2. Trung tâm Tin học Thống kê khu vực III, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
3. Văn phòng, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
4. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
5. Cục Thống kê tỉnh Hải Dương, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
6. Cục Thống kê tỉnh Sơn La, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
7. Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2011 tỉnh Kon Tum;
8. Cục Thống kê tỉnh Bình Dương, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
9. Cục Thống kê thành phố Cần Thơ, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
10. Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2011 tỉnh Cà Mau;

**II. CÁ NHÂN:**

1. Ông Nguyễn Văn Liệu, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Ủy viên Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2011 Trung ương;
2. Ông Nguyễn Trọng Thừa, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, Trưởng ban Ban chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2011 tỉnh Hải Dương;
3. Ông Đặng Viết Thuận, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Trưởng ban Ban chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2011 tỉnh Thái Nguyên;
4. Ông Trương Văn Sáu, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Trưởng ban Ban chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2011 tỉnh Vĩnh Long;



5. Ông Hoàng Gia Hình, Cục trưởng Cục Thống kê Thái Nguyên, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2011 tỉnh Thái Nguyên;
6. Ông Phạm Hữu Sơn, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Sơn La, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2011 tỉnh Sơn La;
7. Ông Bùi Phước Hải, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Bình Định, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2011 tỉnh Bình Định;
8. Bà Nguyễn Thị Xinh, nguyên Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Phú Yên, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
9. Ông Nguyễn Bá Hạnh, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Kon Tum, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2011 tỉnh Kon Tum;
10. Ông Hồ Trung Hiếu, Phó Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Lâm Đồng, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tổ trưởng Tổ thường trực Ban chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2011 tỉnh Lâm Đồng;
11. Ông Ngô Văn Mít, Phó Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Bình Dương, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
12. Ông Nguyễn Văn Phát, Phó Cục trưởng Cục Thống kê thành phố Cần Thơ, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tổ phó Tổ thường trực Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản năm 2011 thành phố Cần Thơ;
13. Bà Võ Thị Hồng Nga, Trưởng phòng Phòng Thống kê Nông nghiệp, Cục Thống kê tỉnh Bến Tre, Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

**BỘ NỘI VỤ  
BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG  
TRUNG ƯƠNG**

Số:            /SY

**SAO Y BẢN CHÍNH**  
Hà Nội, ngày          tháng          năm 2012

**TL. TRƯỞNG BAN  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nơi nhận:

- .....
- .....
- Lưu VT (Bản chính)



Lê Văn Vũ